

Số: 31 /QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 05 tháng 1 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Uông Bí

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên - Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên - Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 13/4/2010 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã Uông Bí trực thuộc UBND thị xã Uông Bí;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ và Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Uông Bí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Quyết định thi hành. /*TR*

Nơi nhận:

- TT Thành ủy, HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (c/d);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tú

Uông Bí, ngày 05 tháng 4 năm 2017

QUY ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
và hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Uông Bí**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-UBND
ngày 05 / 4 /2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Uông Bí)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm phát triển quỹ đất là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Thành phố, có chức năng tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và thực hiện các dịch vụ khác trong lĩnh vực đất đai.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của UBND Thành phố. Có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được Nhà nước bố trí địa điểm, trang thiết bị làm việc và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Lập kế hoạch tổ chức thực hiện việc thu hồi đất theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm của UBND Thành phố để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

2. Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

3. Lập dự án đầu tư và tổ chức xây dựng kết cấu hạ tầng trên đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khi được Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

4. Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ nhà, đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.

5. Thực hiện việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng, quỹ đất nhận chuyển nhượng nhưng chưa có dự án đầu tư hoặc chưa đấu giá quyền sử dụng đất; đất đã thu hồi và thuộc trách nhiệm quản lý của Tổ chức phát triển quỹ đất theo quy định của Luật Đất đai.

7. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

8. Lập phương án sử dụng khai thác quỹ đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất.

9. Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; đấu giá quyền sử dụng đất; dịch vụ tư vấn xác định giá đất, trừ các trường hợp Nhà nước định giá đất; cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư, giá đất và quỹ đất cho các tổ chức, cá nhân theo yêu cầu.

10. Được cung cấp hồ sơ, bản đồ, thông tin, số liệu đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

11. Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan.

12. Được, ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện việc thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành về các lĩnh vực công tác được giao.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND Thành phố giao.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NGUYÊN TẮC, CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm phát triển quỹ đất

Trung tâm phát triển quỹ đất có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thực hiện theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý theo quy định.

2. Các bộ phận chuyên môn

a) Bộ phận Bồi thường và Giải phóng mặt bằng và tái định cư;

- b) Bộ phận Thẩm định rà soát phương án;
- c) Bộ phận Quản lý và Phát triển quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất;
- d) Bộ phận Hành chính - Kế toán - Lưu trữ.

3. Số lượng cán bộ, viên chức, người lao động của Trung tâm Phát triển quỹ đất được Thành phố giao trên cơ sở danh mục vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của UBND thành phố được cấp có thẩm quyền phê duyệt hàng năm. Tùy theo thời điểm, yêu cầu nhiệm vụ, công việc, Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố có thể ký hợp đồng thêm lao động có thời hạn để giải quyết nhiệm vụ chuyên môn nhưng phải được sự đồng ý của UBND Thành phố.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu, phụ trách chung toàn diện các mặt công tác của Trung tâm Phát triển quỹ đất, chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố và trước pháp luật pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phó Giám đốc

Giúp Giám đốc Trung tâm quản lý các hoạt động theo lĩnh vực được giao, chịu trách nhiệm trước giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Khi Giám đốc đi vắng 01 Phó Giám đốc được ủy quyền điều hành công việc chung của Trung tâm.

3. Các Bộ phận chuyên môn

Tham mưu giúp Giám đốc Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Nhiệm vụ của viên chức, người lao động của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm trực tiếp chỉ đạo, phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Cơ chế hoạt động

1. Trung tâm phát triển quỹ đất thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nguồn tài chính sử dụng

a) Kinh phí bảo đảm hoạt động thường xuyên thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm phát triển quỹ đất (sau khi cân đối với nguồn thu sự nghiệp), theo quy định hiện hành để phù hợp với cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, gồm:

Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và kinh phí quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

Kinh phí quản lý và khai thác quỹ đất đã thu hồi, nhận chuyển nhượng, tạo lập, phát triển; kinh phí quản lý và khai thác quỹ nhà đất đã xây dựng phục vụ tái định cư theo dự toán được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Phí đấu giá, tiền bán hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định cụ thể của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Các khoản thu từ thực hiện hoạt động dịch vụ theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật.

Các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn vốn được ứng từ ngân sách nhà nước, từ Quỹ phát triển đất hoặc Quỹ đầu tư phát triển, quỹ tài chính khác được ủy thác để thực hiện nhiệm vụ theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Nguồn vốn từ liên doanh, liên kết để thực hiện các chương trình, phương án, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung chi

a) Chi thường xuyên, gồm: chi hoạt động thường xuyên theo chức năng - nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, chi hoạt động thường xuyên phục vụ cho công tác thu phí, lệ phí của đơn vị, gồm: tiền lương; tiền công; các khoản phụ cấp lương; các khoản trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành; dịch vụ công cộng; văn phòng phẩm; các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn; sửa chữa thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi khác theo chế độ quy định;

b) Chi hoạt động dịch vụ, gồm: tiền lương; tiền công; các khoản phụ cấp lương; các khoản trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành; nguyên, nhiên, vật liệu; khấu hao tài sản cố định; sửa chữa tài sản cố định; chi các khoản thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; các khoản chi khác (nếu có);

c) Chi không thường xuyên, gồm:

Chi thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, nhiệm vụ đột xuất được Cấp có thẩm quyền giao. Đối với nhiệm vụ có định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá được cấp có thẩm quyền ban hành thực hiện theo đơn giá đã được quy định và khối lượng thực tế thực hiện. Đối với nhiệm vụ chưa có định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá dự toán, thực hiện theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của nhà nước và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chi đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản cố định phục vụ hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chi khác.

Điều 6. Mối quan hệ công tác và sinh hoạt

